

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày: 18-5-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU- TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Tiến Sử;

Bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 tại thị trấn T; nơi cư trú: Tổ dân phố số A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Duy T), sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1947; chồng Nguyễn Văn P, sinh năm 1974 đã ly hôn, bị cáo có một con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 26-01-2018 đến ngày 31-01-2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

- Người làm chứng: Anh Lê Văn T, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Xóm 6, xã HX, huyện H, tỉnh Nam Định.

Anh Hoàng Văn Hải, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Xóm 9, xã HP, huyện H, tỉnh Nam Định.

Ông Nguyễn Văn T (tên gọi khác Nguyễn Duy T), sinh năm 1940;

Địa chỉ: Tổ dân phố số A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Chị Vũ Thị V, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 17, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Chị Vũ Thị Ng, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Xóm 9, xã HP, huyện H, tỉnh Nam Định.

(Có mặt bị cáo vắng mặt người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 26-01-2018, Nguyễn Thị H, nhận được điện thoại của một người đàn ông giới thiệu tên là Hậu mời đến quán ở thị trấn T, huyện H uống nước. H đồng ý đi xe mô tô đến quán nước gặp 2 người đàn ông. Trong đó một người giới thiệu tên Hậu, người còn lại là Lê Văn T, ở xóm 6, xã HX, huyện H. Quá trình uống nước, T mời H đi ăn cơm và đặt vấn đề với H tìm cho T một bạn nữ, H hiểu ý của T nên đồng ý. H điện thoại cho Vũ Thị V, ở tổ dân phố số 17, thị trấn T rủ V đi chơi, V đồng ý, sau đó H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18N1-4703 đến nhà đón V rồi cùng Hậu, T đến một quán ăn thuộc xã Hải Ninh để ăn uống. Sau khi ăn xong, T đưa cho H số tiền 300.000đồng, H nhận tiền và nói với V là Toàn muốn đi nghỉ với V, V hiểu là Toàn muốn mua dâm với mình nên đồng ý. Sau đó cả 4 người đến nhà Nghỉ Hoàng Gia ở xóm 9, xã HP, huyện Hải Hậu do Hoàng Văn H làm chủ thuê phòng hát. Sau đó T và V đi ra ngoài thuê phòng nghỉ số 02 của nhà nghỉ Hoàng Gia để mua bán dâm. Khi vào phòng, T trả cho V 1.000.000đ tiền mua dâm rồi cả hai cởi quần áo và quan hệ tình dục với nhau. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi T và V đang mua bán dâm thì bị Công an huyện Hải Hậu kiểm tra bắt giữ, thu giữ 01 vỏ bao cao su, 01 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền mua bán dâm là 1.000.000đồng. Lúc này Nguyễn Thị H đang ngồi ở phòng hát chờ V thì bị Công an huyện Hải Hậu bắt quả tang, thu giữ số tiền 300.000đ là tiền công H môi giới việc mua bán dâm. Ngoài ra, còn tạm giữ của H: 01chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18N1 - 4703; 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE, vỏ màu trắng, ốp lưng bằng nhựa màu nâu.

Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26-01-2018 đến ngày 31-01-2018). Do bị cáo đang phải nuôi con nhỏ ăn học nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

- Phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và thực sự ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương, để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 26-01-2018, tại xã HN, huyện H, tỉnh Nam Định, Nguyễn Thị H đã làm trung gian dẫn dắt để Vũ Thị V bán dâm cho Lê Văn T tại nhà nghỉ Hoàng Gia với số tiền 1.000.000đ nhằm thu lời bất chính số tiền 300.000đ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục, đời sống văn hoá của dân tộc, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa trong thời đại hiện nay, ảnh hưởng đến sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân, mầm mống làm lây truyền các loại bệnh nguy hiểm xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Trong tình hình hiện nay tệ nạn mại dâm có chiều hướng gia tăng nhất là xâm hại tình dục trẻ em. Do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân chưa có tiền án tiền sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bản thân lại là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi con nhỏ ăn học, bố mẹ lại già yếu bị tai nạn, ốm đau bệnh tật cần có người chăm sóc, bản thân bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp khó khăn đã có xác nhận của chính quyền địa phương, ngoài ra bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Do bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Thị H nghề nghiệp chính là làm ruộng, thu nhập của bị cáo thấp, không có tài sản riêng, đang phải nuôi con nhỏ ăn học. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18N1-4703 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn T. Ông T không biết H sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông T. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho Nguyễn Thị H là phù hợp pháp luật. Số tiền 1.300.000đồng do Vũ Thị V bán dâm và Nguyễn Thị H môi giới mại dâm mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Vớ bao cao su và bao cao su đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Môi giới mại dâm”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26-01-2018 đến ngày 31-01-2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy một vỏ bao cao su và một bao cao su đã qua sử dụng.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng).
- Trả lại Nguyễn Thị H một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE vỏ màu trắng, ốp lưng bằng nhựa màu lâu.

(Các vật chứng trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 07508 ngày 24-4-2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện H: 02 bản;
- Công an huyện H: 02 bản;
- UBND thị trấn T: 01 bản;
- Các bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu Vp: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lại Văn Tùng